

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 83/2022/TLST/HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: bà Trần Thị H, sinh năm 1974; nơi cư trú: thôn T, xã P, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

Bị đơn: ông Trần Văn X, sinh năm 1968; nơi cư trú: thôn T, xã P, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 11 năm 2022,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Thị H và ông Trần Văn X.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự về các mối quan hệ khác như sau:

- Về con chung: Bà H và ông X thống nhất quá trình chung sống vợ chồng có 03 con chung tên là Trần Thị Ánh T, sinh ngày 15/9/1994, Trần Trường S, sinh ngày 20/7/1997 và Trần Tiến A, sinh ngày 19/12/2008. Con Trần Thị Ánh T và Trần Trường S đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Sau ly hôn, giao bà H trực tiếp nuôi con Trần Tiến A. Bà H cam đoan có đủ khả năng một mình nuôi con Trần Tiến A mà không yêu cầu ông X đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con, do đó, ông X không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cùng với bà H.

Sau khi ly hôn, bên không trực tiếp nuôi con chung có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con, không ai được cản trở.

- Về quan hệ tài sản chung: Hai bên thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Trần Thị H thoả thuận chịu trách nhiệm nộp toàn bộ tiền án phí ly hôn là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) để sung vào công quỹ Nhà

nước, được trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí bà H đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bồ Trạch, tỉnh Quảng Bình theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002591 ngày 07 tháng 10 năm 2022. Bà H đã nộp đủ án phí vụ kiện và được nhận lại số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
 - VKSND huyện Bồ Trạch;
 - Chi cục THADS huyện Bồ Trạch;
 - Các đương sự;
 - UBND xã P
- (GCNKH số: 210/1991, năm 1991);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Xuân Diệu